

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ SÊ
TỈNH GIA LAI
Bản án số: 61/2017/HSST
Ngày 20/9/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự Do-Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Dậu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Siu Tơ Lul.
2. Bà Phạm Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Nam Anh Chính – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Mạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 20/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2017/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2017; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2017/HSST-QĐ ngày 05 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

H'NH, sinh ngày 10/11/1994; tại: huyện S, tỉnh Gia Lai; Trú tại: Làng K, xã M, huyện S, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 5/12; Con ông H, sinh năm 1950 và bà O, sinh năm 1949; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

-Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lưu Đình Quánh- Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

-Người đại diện hợp pháp của người bị hại Lê Quang V: Bà Huỳnh Thị S, sinh năm 1968 (vợ), Chị Lê Thị Thu T, sinh năm 1991(con), Chị Lê Thị Thu Ch, sinh năm 1995(con) và chị Lê Thị Thu Th, sinh năm 1997 (con); Điều trú tại: Làng A, xã N, huyện S, tỉnh Gia Lai.

Các chị Lê Thị Thu T, Lê Thị Thu Ch, và Lê Thị Thu Th có văn bản ủy quyền tham gia tố tụng (ngày 15/4/2017) cho bà Huỳnh Thị S. Có mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh G, sinh năm 1998. Có mặt.
2. Ông R, sinh năm 1962. Có mặt.

Điều trú tại: Làng K, xã M, huyện S, tỉnh Gia Lai.

-Người phiên dịch tiếng Ja Rai: Bà Nay H'Chim, Công tác tại: Trung tâm y tế huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 15/01/2017, H'Nh và G cùng ngồi uống rượu tại nhà của H'Nh; Đến khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày, H'Nh rủ G đi lên xã N để xem đá bóng. H'Nh và G đi sang nhà G thì thấy xe mô tô nhãn hiệu Sirius BKS: 81P1-05477 của ông R (bố của G) để trước sân có cắm sẵn chìa khóa, nên H'Nh (không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1) đã tự ý lấy xe mô tô trên chỗ G ngồi phía sau không đội mũ bảo hiểm, chạy trên đường liên xã hướng xã M đi xã N. Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi H'Nh điều khiển xe mô tô chạy đến khu vực nhà ông Nguyễn Xuân Th, trú tại Làng K, xã M, huyện S, tỉnh Gia Lai; Lúc này H'Nh điều khiển xe mô tô có bật đèn chiếu sáng và trong sân nhà ông Nguyễn Xuân Th đang tổ chức ăn uống đám cưới có bật điện sáng nên H'Nh quan sát rõ, không có gì che khuất tầm nhìn. H'Nh nhìn thấy có một đồng đá (loại đá móng xây nhà) bên phía hông phải của nhà ông Thủy bị đổ lún chiếm một phần mặt đường nhựa (0,80m), khi cách đồng đá khoảng 20m thì H'Nh đã chuyển hướng điều khiển xe mô tô chạy sang bên trái đường theo hướng lưu hành với tốc độ khoảng 60km/h. Cách khoảng 08m, H'Nh phát hiện thấy ông Lê Quang V đang đi bộ sang đường từ phải qua trái; Lúc này, H'Nh bóp phanh và tiếp tục điều khiển xe về bên trái đường gần lô cao su nhưng không kịp nên đã tông vào người ông V làm ông V, H'Nh và G ngã xuống đường. Ông V bị thương phải cấp cứu tại Bệnh viện quân y 211, tỉnh Gia Lai nhưng do vết thương nặng nên ngày 18/01/2017 được chuyển lên Bệnh viện Chợ Rẫy, TP Hồ Chí Minh để điều trị, đến ngày 27/01/2017 thì chết. Gím bị xây xát nhẹ, còn H'Nh được điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai, ngày 20/01/2017 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 41/ TT-PY, ngày 08/2/2017 của Tổ chức giám định pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận nguyên nhân tử vong của ông Lê Quang V là chấn thương sọ não hậu phần ngày thứ 11+ Đa chấn thương do tai nạn giao thông.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Khám nghiệm hiện trường trong tình trạng trời tối, đường không có đèn chiếu sáng, sử dụng đèn chiếu của xe ô tô tải để khám nghiệm hiện trường. Hiện trường bị xê dịch một phần, nạn nhân được đưa đi cấp cứu, xe mô tô 81P1-05477 được người dân đưa ra khỏi hiện trường. Các dấu vết khác còn nguyên vẹn tại hiện trường. Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa phẳng, bề rộng mặt đường là 3,65m, hai bên mép đường nhựa là lề đường đất, mỗi bên rộng 2m.

Lấy 02 trụ cổng nhà ông Nguyễn Xuân Th làm điểm mốc. Lấy mép đường bên phải theo hướng xã M đi xã N làm chuẩn. Tại hiện trường trên mặt đường nhựa phát hiện có 01 vết phanh (1) đẩy theo chiều hướng từ xã M đi xã N; Đầu vết phanh cách mép đường chuẩn là 2,50m, cuối vết phanh cách mép đường chuẩn là 2,60, cách đầu vết (2) là 2,20m; Vết phanh có diện dài 0,65m, rộng 0,04m. Vết cày đơn (2) có diện (8,10 x 0,01 x 0,005)m. Trên mặt đường nhựa

phát hiện 01 vết cày đơn kéo dài không liên tục, đẩy theo chiều hướng từ xã M đi xã N; Đầu vết cày cách mép đường chuẩn 2,80m, cách trụ cổng bên trái nhà ông Nguyễn Xuân Th là 6,80m, cách trụ cổng bên phải nhà ông Thủy là 6,35m.

Tại hiện trường phía trên nhà ông Nguyễn Xuân Th, hướng đi xã N, cách trụ cổng bên phải nhà ông Th 4,50m có một đồng đá xây dựng (loại đá móng xây nhà) nằm một phần trên mặt đường nhựa và một phần trong lề đường bên phải. Đồng đá xây dựng dài 4,00m phần nằm trên mặt đường nhựa, tới mép đường chuẩn đo được là 0,08m. Ngoài các dấu vết trên, không phát hiện thêm dấu vết nào khác.

Kết quả khám xe mô tô biển kiểm soát: 81P1- 05.477:

Ốp nhựa đèn tín hiệu phía bên trái và xi nhan bên trái có dấu vết trầy xước theo chiều từ phải qua trái trong diện (3 x 6,5)cm, đầu tay lái bên trái có dấu vết trầy xước trong diện (4,5 x 2,5)cm chiều hướng từ phải sang trái. Mũi dè chắn bùn trước bên trái có dấu vết trầy xước không liên tục trong diện (13x4) cm. Đầu gác chân trước bên trái có dấu vết mài mòn kim loại trong diện (1x1,5)cm. Bọc cao su của gác chân bị bung ra ngoài khỏi vị trí định vị.

Kết luận: Xe mô tô BKS: 81P1-05.477 bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

Kết quả dựng lại hiện trường tai nạn giao thông thể hiện như sau:

Địa điểm: Nơi dựng lại hiện trường là đoạn đường nhựa liên xã thuộc làng K, xã M, huyện S, tỉnh Gia Lai. Khu vực này mặt đường nhựa bằng phẳng, rộng 3m65, hai bên lề đường đất rộng mỗi bên 2m, vị trí xảy ra trước cổng nhà ông Nguyễn Xuân Th.

Phương pháp: Với việc đưa H'Nh, G và xe mô tô BKS 81P1- 05477 ra hiện trường để H'Nh mô tả lại quá trình điều khiển xe mô tô gây tai nạn vào tối ngày 15/01/2017. Tiến hành mô tả theo hướng xã M đi xã N, đây là hướng mà H'Nh đã điều khiển xe.

Quá trình dựng lại như sau: H'Nh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius BKS 81P1- 05477 chờ theo sau là G đi theo hướng xã M đi xã N, đến địa điểm trên thì phát hiện có 01 đồng đá xây dựng nằm bên phải lề đường, cách H'Nh khoảng 20m; lúc này H'Nh đang điều khiển phía bên phải phần đường, trực sau xe mô tô cách mép đường phải 0,60m. Khi thấy đồng đá, H'Nh điều khiển xe sang bên trái phần đường. Lúc này, vị trí trực sau xe cách mép phải đường 2m30, trực trước xe cách mép đường phải 2m10 và cách vị trí ban đầu 8m. Khi di chuyển xe mô tô sang bên trái phần đường thì H'Nh va chạm với người đi bộ qua đường và ngã xuống, xe mô tô ngã về bên trái và trượt dài về phía trước nằm bên phải đường, trực sau xe cách đường phải 1m10, trực trước cách mép phải 1m10, trực sau cách tâm đồng đá xây dựng 3m90, vị trí xe ngã nằm cách vị trí va chạm khoảng 15m. Kết hợp với hồ sơ khám nghiệm hiện trường ngày 15/01/2017, tại hiện trường phát hiện 01 dấu vết phanh có kích thước (0,65 x 0,04)m; Đầu vết phanh cách mép đường phải 2m50, cuối vết phanh cách mép đường phải 2m60. Phát hiện 01 vết cày không liên tục có kích thước (8,10 x 0,01 x 0,005)m, đầu vết cách mép đường phải 2m80 và cách cuối vết phanh 22m20, cuối vết cày cách mép đường phải 2m30.

Tại Bản cáo trạng số 56/ CTr-VKS ngày 23/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo H'Nh về tội “Vi phạm

quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố nhưng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo không quá 24 tháng tù.

Bị cáo có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Sê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 21 giờ ngày 15/01/2017, H'Nh(không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1) điều khiển xe mô tô BKS: 81P1- 05.477 chở G chạy trên đường nhựa liên xã hướng xã M đi xã N, huyện Chư Sê. Khi đến khu vực nhà ông Nguyễn Xuân Th (ở làng K, xã M, huyện S, tỉnh Gia Lai), cách khoảng 20m, H'Nh quan sát thấy có một đồng đá bên hông phải gần nhà ông Th nên đã điều khiển xe mô tô đi sang bên trái đường theo hướng di chuyển; cách khoảng 8m, H'Nh phát hiện thấy phía trước có ông Lê Quang V đang đi bộ qua đường từ phải sang trái. Do đi không đúng phần đường quy định và xử lý không kịp thời nên H'Nh đã tông trúng vào ông V. Hậu quả làm ông Vinh bị thương nặng phải cấp cứu tại bệnh viện đến ngày 27/01/2017 thì ông Vinh chết do chấn thương sọ não hậu phẫu ngày thứ 11+ đa chấn thương do tai nạn giao thông.

Hành vi trên của bị cáo đã vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ nên đã phạm vào tội: «Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ» theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm tính mạng, sức khỏe, tài sản của công dân. Trong vụ án này, lỗi dẫn đến tai nạn hoàn toàn thuộc về bị cáo. Hậu quả xảy ra đã để lại gánh nặng to lớn cho gia đình người bị hại. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại được đại diện hợp pháp của người bị hại làm đơn bãi nại; Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần mức hình phạt nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4]. Đối với chủ sở hữu xe mô tô 81P1-05.477 là ông R, khi H'Nh tự động lấy xe mô tô của gia đình ông R để đi thì ông R hoàn toàn không biết sự việc trên nên không xử lý đối với Ông là phù hợp.

[5]. Đối với đồng đá tại hiện trường lấn chiếm ra mặt đường nhựa liên xã 0,80m, gây cản trở giao thông. Sau tai nạn, Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Sê đã tiến hành xác minh, xác định được chủ thầu xây dựng công trình là anh Vũ Văn H, sinh năm 1972, trú tại làng D, xã H, huyện S. Tuy nhiên, anh Vũ Văn H hiện tại không có mặt tại địa phương. Vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Sê sẽ tiếp tục xác minh và xử lý sau là phù hợp.

[6]. Đối với hành vi sử dụng rượu của H'Nh khi tham gia giao thông, sau khi gây tai nạn H'Nh bị thương phải đi cấp cứu tại bệnh viện, vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê đã không tiến hành đo, xác định nồng độ cồn trong hơi thở của H'Nh. Do đó, không có cơ sở để xác định H'Nh có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá quy định theo điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự.

[7]. Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 06/06/2017, bị cáo H'Nh và gia đình đã bồi thường tiền chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình người bị hại Lê Quang V với số tiền là 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng). Đại diện gia đình người bị hại đã viết đơn xin bãi nại, tại phiên tòa cũng không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông R và anh G không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự nên miễn xét.

[8]. Về vật chứng vụ án: Đối với xe mô tô BKS: 81P1 – 05.477, nhãn hiệu Yamaha Sirius ,màu sơn đỏ- đen, thuộc sở hữu hợp pháp của ông R. Ngày

29/6/2017 Cơ quan CSĐT – Công an huyện Chư Sê đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả xe mô tô trên cho ông R là phù hợp nên miễn xét.

[9]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo H'Nh phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo H'Nh 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo vào trại để thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Xử buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án, đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án về phần bồi thường và hình phạt đối với bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chư Sê;
- Công an huyện Chư Sê;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- THA huyện Chư Sê;
- BC, Đại diện NBH, NCQLNVLQ;
- THA hình sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

Bùi Thị Dậu